

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SƠN LA
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 31/2024/HS-ST
Ngày 17/01/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SƠN LA, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Nga.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tổng Văn Loan, ông Quàng Văn Ngoan.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thanh Hằng, Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Chung, Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 33/2023/HSST ngày 21 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2024/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Cà Văn T (Tên gọi khác: Không); sinh ngày 22/8/1975 tại thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; Nơi ĐKKHKT và nơi ở hiện tại: Bản G, phường Q, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; Trình độ văn hóa: 3/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông Cà Văn Uống (đã chết) và bà Cà Thị Mồn (đã chết); bị cáo có vợ là Cầm Thị N và có 02 con (con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2013); tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân:

- Bản án số 15/1994/HSST ngày 30/5/1994, Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) Sơn La xử phạt bị cáo 06 tháng tù cho hưởng án treo, 12 tháng thử thách về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 155 BLHS năm 1985;

- Bản án số 19/1995/HSST ngày 01/6/1995, Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) Sơn La xử phạt bị cáo 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 155 BLHS năm 1985;

- Bản án số 09/1997/HSST ngày 14/3/1997, Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xử phạt bị cáo 04 năm tù về tội Trộm cắp tài sản theo điểm d khoản 2 Điều 155 BLHS năm 1985;

- Bản án số 229/1999/HSST ngày 25/10/1999, Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xử phạt bị cáo 09 tháng tù về tội trốn khỏi nơi giam giữ theo theo khoản 1 Điều 245 BLHS và 12 năm tù về tội Cướp tài sản của công dân theo khoản 3 Điều 151

BLHS, tổng hợp với bản án số 09/1997/HSST ngày 14/3/1997 hình phạt chung phải chấp hành là 14 năm 27 ngày;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26 tháng 9 năm 2023 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Cầm Thị N, địa chỉ: Bản G, phường Q, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 07 giờ 35 phút ngày 26/9/2023, tổ công tác Công an thành phố Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực tổ A, phường C, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La phát hiện Cà Văn T đang ngồi trên chiếc xe mô tô biển kiểm soát 26B2-106.16 dừng dưới lòng đường Lò Văn Giá thuộc tổ A, phường C, thành phố Sơn La có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy. Tổ công tác yêu cầu Cà Văn T nếu có cất giấu đồ vật, liên quan đến vi phạm pháp luật thì giao nộp, Thanh tự giác lấy trong túi quần bên phải phía trước ra giao nộp, Thanh tự giác lấy trong túi quần bên phải phía trước ra giao nộp 01 gói nilon màu trắng mở ra bên trong có chứa ít bột màu trắng (Thanh khai nhận là ma túy Heroine, cất giấu để bán kiếm lợi nhuận). Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Cà Văn T thu giữ, niêm phong vật chứng theo quy định. Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói nilon màu trắng mở ra bên trong có chứa ít bột màu trắng; ngoài ra còn tạm giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu trắng đỏ, biển kiểm soát 26B2-106.16, số khung C6J0GY190692; số máy 5C6J190693 đã qua sử dụng (tiến hành kiểm tra xe mô tô không phát hiện, thu giữ đồ vật, vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội).

Ngày 26/9/2023, cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La đã thành lập Hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh và lấy mẫu giám định vật chứng, kết quả cân tịnh xác định: Chất bột màu trắng trong gói nilon màu có khối lượng 3,55 gam, lấy 0,20 gam làm mẫu gửi giám định, ký hiệu Đ. Còn lại 3,35 gam lưu kho vật chứng, ký hiệu T.

Kết luận giám định số 2248/KL-KTHS ngày 27/9/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu Đ là ma túy; Loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; khối lượng của mẫu gửi giám định là 3,55 gam; Loại Heroine (Heroin). Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Quá trình điều tra, Cà Văn T khai nhận: Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 24/9/2023, Cà Văn T điều khiển xe mô tô đi một mình từ nhà ở khu bản G, phường Q, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La lên bản T, xã Th, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La tìm mua ma túy Heroine về bán kiếm lợi nhuận. Tại công bản T, xã Th, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Thanh gặp một người nữ giới khoảng 40 tuổi, người gầy cao khoảng 160cm, mặc áo phông cộc tay màu hồng, mặc váy thái màu đen

(Thanh không biết họ tên, địa chỉ) đang đứng một mình ở ven đường. Qua trao đổi mua bán, Thanh đã mua được của người nữ giới đó 01 gói Heroine được gói bên ngoài bằng lớp nilon màu trắng với số tiền 2.500.000đ. Sau khi mua được ma túy, Thanh cất giấu gói ma túy vào trong túi quần phía trước bên phải đang mặc rồi điều khiển xe mô tô quay về nhà. Đến khoảng 06 giờ 30 phút ngày 26/9/2023, Thanh điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 26B2-106.16 một mình từ nhà lên khu vực tổ A, phường C, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La tìm người mua ma túy để bán (khi đi, Thanh mang theo gói ma túy mua được ngày 24/9/2023 giấu trong túi quần bên phải phía trước). Đến khoảng 07 giờ 30 phút cùng ngày, khi Thanh đang ngồi trên yên xe mô tô, dừng đỗ ở ven đường Lò Văn Giá thuộc tổ A, phường C, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La, chưa kịp bán gói ma túy Heroine thì bị tổ công tác Công an thành phố Sơn La kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Nguồn gốc số ma túy thu giữ trong vụ án, Cà Văn T khai mua của một người nữ giới (không biết họ tên, tuổi và địa chỉ) vào ngày 24/9/2023 tại khu vực bản T, xã Th, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Ngoài lời khai của Thanh, không còn nguồn tài liệu chứng cứ nào khác. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La không có cơ sở mở rộng vụ án, buộc Thanh phải chịu trách nhiệm về toàn bộ số ma túy thu giữ trong vụ án.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu trắng đỏ, biển kiểm soát 26B2-106.16, số khung C6J0GY190692; số máy 5C6J190693, đã qua sử dụng, quá trình điều tra xác định là tài sản chung của bị cáo và vợ là chị Cầm Thị N, sinh năm 1983, địa chỉ: Bản G, phường Q, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Việc Thanh sử dụng chiếc mô tô trên để thực hiện hành vi phạm tội, chị Ngoai không biết và không tham gia.

Tại cáo trạng số 12/CT-VKSTP ngày 21/12/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La truy tố Cà Văn T về tội Mua bán phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La giữ quan điểm truy tố và đề nghị:

Tuyên bố bị cáo Cà Văn T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Cà Văn T từ 4 (bốn) năm đến 4 (bốn) năm 6 (sáu) tháng.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở; 01 mảnh nilon màu trắng; Mẫu lưu ký hiệu T = 3,35 gam.

Trả lại 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu trắng đỏ, biển kiểm soát 26B2-106.16, số khung C6J0GY190692; số máy 5C6J190693, đã qua sử dụng cho chị Cầm Thị N.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhất trí với cáo trạng truy tố và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về quá trình tiến hành tố tụng:

Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi và trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Hành vi của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Lời khai nhận tội của bị cáo; Lời khai của người chứng kiến.

Có đủ căn cứ khẳng định: Bị cáo Cà Văn T đã thực hiện hành vi cất giữ trái phép 3,55 gam Heroine với mục đích để bán kiếm lợi nhuận thì bị phát hiện bắt quả tang tại khu vực tổ A, phường C, thành phố Sơn La, đã vi phạm khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo thuộc loại tội phạm rất nghiêm trọng, đã xâm phạm chế độ quản lý chất ma túy của Nhà nước. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, gia đình bị cáo có ông Cà Văn Uống là bố đẻ của bị cáo được tặng Huân chương kháng chiến hạng Ba, nên bị cáo được giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Bị cáo không có tài sản và thu nhập không ổn định, xét không áp dụng hình phạt bổ sung.

[4] Về vật chứng trong vụ án:

- Đối với 3,35 gam Heroine còn lại sau khi trừ mẫu giám định là loại hàng nhà nước cấm, cần tịch thu tiêu hủy cùng 1 vỏ phong bì và 01 mảnh nilon màu trắng.

- Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu trắng đỏ, biển kiểm soát 26B2-106.16, số khung C6J0GY190692; số máy 5C6J190693, đã qua sử dụng xác định là tài sản chung của bị cáo và vợ là chị Cẩm Thị N. Chị Ngoai không biết việc bị cáo sử dụng chiếc xe để làm phương tiện phạm tội. Tại đơn xin lại xe đề ngày 26/12/2023 và tại phiên tòa, chị Ngoai đề nghị được trả lại xe, Hội đồng xét xử nhận thấy đề nghị của chị Ngoai là có cơ sở chấp nhận.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Cà Văn T phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Cà Văn T 04 (bốn) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 26/9/2023).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở; 01 mảnh nilon màu trắng; Mẫu lưu ký hiệu T = 3,35 gam.

Trả lại 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu trắng đỏ, biển kiểm soát 26B2-106.16, số khung C6J0GY190692; số máy 5C6J190693, đã qua sử dụng cho chị Cẩm Thị N quản lý, sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/12/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 21 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14: Buộc bị cáo Cà Văn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Cà Văn T, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Cẩm Thị N được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 17/01/2024).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố Sơn La (2);
- THADS thành phố Sơn La;
- Công an thành phố Sơn La;
- THAPT (2);
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phạm Thị Thanh Nga

